TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:16/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12/01/2023
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Liên

Bà Dương Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Văn Tưởng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 325/2022/HNGĐ-TLST ngày 31/10/2022, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn ", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 325/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/10/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 246/2022/QĐ-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Ph,** sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Cập T, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. Bị đơn : Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Cập T, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú hiện nay: Singapore.

Hiện có mặt tại Việt Nam.

(Chị Ph, anh T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai - Nguyên đơn chị Đỗ Thị Ph trình bầy: Chị và anh T tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện H (nay là Thành phố H) tỉnh Hải Dương ngày 29/3/2019. Sau ngày cưới chị sang Nhật Bản lao động, còn anh T sang Singapore lao động. Cuối năm 2019 khi hết hạn hợp đồng lao động ở Nhật Bản, chị đã sang Singapore để thăm chồng, sau đó chị mang thai và về Việt Nam để sinh con, còn anh T ở lại Singapore làm việc. Mỗi người ở một nơi, dẫn đến vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Đầu năm 2022 anh T có về Việt Nam, nhưng vợ chồng không hàn gắn được tình cảm, hai bên vẫn xảy ra sung đột. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung : Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Diệp Th, sinh ngày 21/8/2020, hiện nay cháu Th đang ở với chị, ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, ly hôn chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Ph cung cấp anh Nguyễn Văn T hiện đang lao động tại Singapore, nhưng chị Ph không biết được địa chỉ cụ thể của anh T. Tòa án đã xác minh địa chỉ của anh T tại gia đình. Ông Nguyễn Ngọc B là bố đẻ anh T cung cấp, anh T hiện đang lao động và làm việc tại Singapore, ông không biết địa chỉ của anh T nên không thể cung cấp cho Tòa án. Tuy nhiên anh T thường xuyên gọi điện về gia đình. Ông B cho biết đầu năm 2022 anh T về Việt Nam. Vợ chồng anh T, chị Ph đã từng làm đơn ly hôn gửi Tòa án, nhưng chưa được giải quyết, hiện tại chị Ph đang chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Ông B đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho anh T biết.

Ngày 09/01/2023 anh Nguyễn Văn T về Việt Nam và đã đến Tòa án làm việc. Đối với yêu cầu khởi kiện của chị Ph, anh T có quan điểm: Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí ly hôn với chị Ph; Về con chung: vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Diệp Th, sinh ngày 21/8/2020, hiện nay do cháu Th còn nhỏ nên anh đồng ý để chị Ph nuôi con. Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung, hai bên tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải

quyết. Về tài sản chung, nợ chung : Không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết, đồng thời anh T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn giữa chị Ph và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Ph được ly hôn anh T. Về con chung: Giao con Nguyễn Diệp Th, sinh ngày 21/8/2020 cho chị Ph chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ph không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Các bên không đề nghị, nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Ph phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Đỗ Thị Ph và Nguyễn Văn T đều có hộ khẩu tại Thôn Cập T, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Hiện tại anh T đang lao động và làm việc tại Singapore, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Trong quá trình giải quyết các đương sự đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, do vậy căn cứ Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đỗ Thị Ph và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H (nay là Thành phố H) tỉnh Hải Dương ngày 29/3/2019. Sau ngày cưới vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, hai bên không tìm thấy tiếng nói chung. Đầu năm 2022 chị Ph, anh T đã từng làm đơn ly hôn nhưng chưa được Tòa án giải quyết. Nay cả 2 anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Ph có đơn ly hôn, anh T cũng đồng ý. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị

Ph, anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ph.

- *Về con chung:* Chị Đỗ Thị Ph và anh Nguyễn Văn T có một con chung là Nguyễn Diệp Th, sinh ngày 21/8/2020. Hiện nay con đang ở với chị Ph. Ly hôn chị Ph có nguyện vọng được nuôi con, anh T cũng có quan điểm đồng ý để chị Ph nuôi con. Xét thấy, cháu Th còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi nên giao cháu Th cho chị Ph chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ph không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3].Về án phí: Chị Đỗ Thị Ph phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đỗ Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2.Về con chung: Giao con chung Nguyễn Diệp Th, sinh ngày 21/8/2020 cho chị Đỗ Thị Ph chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ph không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh Nguyễn Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đỗ Thị Ph phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng*) chị Ph đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0002353 ngày 31 tháng 10 năm 2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Ph đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Ph và anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Các đương sự;*
- *Cục THADS tỉnh Hải Dương;*
- *UBND xã T;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền